

Số: 54/KH-UBND

Đại Từ, ngày 09 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo
thuộc UBND huyện Đại Từ năm 2023

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc một số nội dung liên quan đến trình độ chuẩn được đào tạo và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 4270/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên Phê duyệt Danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Đại Từ;

Căn cứ Quyết định số 3221/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên tạm giao biên chế công chức, biên chế sự nghiệp đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh Thái Nguyên năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 07/01/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Công văn số 6662/UBND-NC ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn số 205/SNV-CCVC ngày 09/02/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về việc thẩm định tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện Đại Từ;

UBND huyện Đại Từ xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc UBND huyện Đại Từ năm 2023 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyển chọn những người có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định tại Điều 22 Luật Viên chức;

2. Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ nhu cầu công việc, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và quỹ tiền lương của đơn vị sự nghiệp công lập;

3. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan và đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo tính cạnh tranh.

II. HÌNH THỨC, CHỈ TIÊU, ĐIỀU KIỆN, ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng:

- Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua xét tuyển, gồm 02 vòng như sau:

1.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo

yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Hình thức thi phỏng vấn đối với các vị trí việc làm tuyển dụng.
- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.
- Thời gian thi: Thời gian thi phỏng vấn không quá 30 phút.
- Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm

* **Lưu ý:** Tuyển dụng tập trung các chỉ tiêu theo vị trí việc làm tại Hội đồng tuyển dụng do UBND huyện quyết định thành lập, sau khi có kết quả trúng tuyển, UBND huyện sẽ phân công người trúng tuyển đến làm việc tại các trường học trên địa bàn huyện còn thiếu chỉ tiêu biên chế. Người đăng ký dự tuyển phải cam kết chấp hành sự phân công công tác của UBND huyện Đại Từ sau khi trúng tuyển.

2. Chỉ tiêu tuyển dụng

- Biên chế viên chức được giao năm 2023: 2.433 biên chế (Mầm non 887; Tiểu học 838; Trung học cơ sở 708)
- Biên chế hiện có (đến thời điểm 01/01/2023): 2144 biên chế (Mầm non 775; Tiểu học 727; THCS 642).
- Biên chế còn thiếu so với biên chế được giao: 289 biên chế (Mầm non 112; Tiểu học 111; Trung học cơ sở 66)
- Biên chế tinh giản đến năm 2026 theo đề án: 130 biên chế (Mầm non 46; Tiểu học 45; Trung học cơ sở 39),
- Số biên chế dự kiến để lại thực hiện tinh giản biên chế: 72 biên chế;
- Số viên chức nghỉ hưu đúng tuổi đến 31/12/2025: 88 biên chế.

* **Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng: 217 biên chế**, các vị trí việc làm cụ thể:

2.1. Giáo viên Mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26: 88 chỉ tiêu.

2.2. Giáo viên Tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29: 82 chỉ tiêu, trong đó :

- Giáo viên tiểu học (dạy các môn chung): 54 chỉ tiêu;
- Giáo viên tiếng Anh: 9 chỉ tiêu;
- Giáo viên Tin học: 10 chỉ tiêu;
- Giáo viên Giáo dục thể chất: 9 chỉ tiêu

2.3. Giáo viên Trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32: 45 chỉ tiêu, trong đó:

- Giáo viên Toán: 8 chỉ tiêu.
- Giáo viên Tin học: 4 chỉ tiêu.
- Giáo viên Khoa học tự nhiên (dạy Vật lý): 2 chỉ tiêu.
- Giáo viên Khoa học tự nhiên (dạy Hoá học): 3 chỉ tiêu.
- Giáo viên Khoa học tự nhiên (dạy Sinh học): 3 chỉ tiêu.
- Giáo viên Ngữ văn: 8 chỉ tiêu.
- Giáo viên Lịch sử và Địa lí (dạy Địa lí): 2 chỉ tiêu.
- Giáo viên Lịch sử và Địa lí (dạy Lịch sử): 2 chỉ tiêu.
- Giáo viên Giáo dục công dân: 2 chỉ tiêu.
- Giáo viên tiếng Anh: 4 chỉ tiêu
- Giáo viên Giáo dục thể chất: 2 chỉ tiêu.
- Giáo viên Nghệ thuật (dạy Âm nhạc): 2 chỉ tiêu.
- Giáo viên Nghệ thuật (dạy Mỹ thuật): 3 chỉ tiêu.

2.4. Kế toán viên (cấp tiểu học) - Mã số ngạch 06.031: 02 chỉ tiêu.

3. Điều kiện đăng ký tuyển dụng

3.1. Điều kiện chung

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi (tính đến thời điểm nhận phiếu đăng ký dự tuyển) trở lên.
- Có phiếu đăng ký dự tuyển.
- Có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo đáp ứng được tiêu chuẩn theo vị trí việc làm tuyển dụng.
- Có đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ.

3.2. Điều kiện cụ thể về chuyên môn, nghiệp vụ đối với xét tuyển

Ngoài đáp ứng điều kiện chung theo quy định tại mục 3.1 phải đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

(Có biểu tổng hợp chi tiết chỉ tiêu, trình độ chuyên môn, điều kiện, tiêu chuẩn kèm theo)

4. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

4.1. Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

4.2. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

4.3. Đang là viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

5.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

5.2. Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự tuyển xét tuyển

Người đăng ký dự tuyển viên chức trực tiếp nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (có kèm theo Kế hoạch này). Mỗi thí sinh chỉ nộp 01 phiếu đăng ký dự tuyển. Người dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong phiếu đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Người dự tuyển viên chức nộp 03 (ba) phong bì có dán tem, ghi rõ họ và tên, địa chỉ người nhận, số điện thoại liên hệ (nếu tên và địa chỉ người nhận không trùng với tên thí sinh thì phải ghi cả họ tên người nhận và thí sinh).

2. Thời gian nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện Đại Từ <http://daitu.thainguyen.gov.vn>, trên Website của Phòng Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: <http://daitu.edu.vn>.

Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển từ ngày **15/02/2023 đến hết ngày 16/3/2023** (trong giờ hành chính)

3. Địa điểm nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Tổ dân phố Cầu Thông 1, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Lưu ý:

- Người dự tuyển phải trực tiếp nộp Phiếu đăng ký dự tuyển tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển (không nhờ người khác nộp thay).

- Chỉ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của các thí sinh đã được cấp bằng tốt nghiệp.

- Không nhận Phiếu đăng ký dự tuyển bị tẩy xóa và không đúng theo quy định.

- Khi tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, đơn vị tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định tại Kế hoạch này. Nếu không đủ điều kiện dự tuyển thì trả lời rõ lý do không tiếp nhận và trả ngay cho người nộp; khi tiếp nhận Phiếu phải có Giấy biên nhận.

IV. NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ DỰ KIẾN THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Thành lập Hội đồng tuyển dụng, thành lập các Ban giúp việc

Chủ tịch UBND huyện quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng để thực hiện việc xét tuyển theo quy định tại Khoản 2, Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định thành lập các bộ phận giúp việc: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Ban đề; Ban kiểm tra, sát hạch; thành lập Tổ thư ký giúp việc (xét thấy cần thiết).

2. Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển và công bố danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển xét.

Sau khi Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển kiểm tra xong điều kiện tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng lập danh sách và thông báo triệu tập thi sinh đủ điều kiện dự tuyển ở vòng 2, đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện Đại Từ <http://daitu.thainguyen.gov.vn>, trên Website của Phòng Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: <http://daitu.edu.vn>. **Thời gian dự kiến ngày 03/4/2023.**

3. Tổ chức xét tuyển

Tổ chức xét tuyển: Dự kiến trong tháng 4/2023 (Thời gian cụ thể và địa điểm Hội đồng tuyển dụng sẽ có thông báo cụ thể đến từng thí sinh đăng ký dự tuyển).

4. Thông báo kết quả tuyển dụng viên chức

Chậm nhất trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc tổ chức xét tuyển, Hội đồng tuyển dụng viên chức tổ chức tổng hợp kết quả xét tuyển và báo cáo UBND huyện xem xét, công nhận kết quả tuyển dụng.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện <http://daitu.thainguyen.gov.vn>, trên Website của Phòng Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: <http://daitu.edu.vn> và gửi thông báo trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến Phòng Nội vụ huyện Đại Từ để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

5. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

5.1. Dự kiến tháng 5/2023: Người trúng tuyển đến Phòng Nội vụ huyện Đại Từ để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

5.2. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được kiểm định qua Cục Khảo thí thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, kèm bản gốc để đối chiếu.

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có).

- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có dán ảnh 4x6 cm, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ.

- Bản sao giấy khai sinh.

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan có thẩm quyền cấp có thời hạn không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển dụng.

Lưu ý:

- Đối với các thí sinh trúng tuyển đã hợp đồng giảng dạy tại các cơ sở giáo dục phổ thông có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp với vị trí tuyển dụng và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm ngoài thành phần hồ sơ trên đề nghị

nộp bản sao chứng thực hợp đồng lao động và bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm.

Hồ sơ được đựng trong túi bằng bì cứng cỡ 24x32 cm có ghi danh mục các giấy tờ nộp và số điện thoại cần liên hệ.

5.3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển Phòng Nội vụ huyện báo cáo Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì UBND huyện thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử huyện và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

6. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức được thực hiện theo quy định tại Điều 10, Nghị định 115/2020/NĐ-CP

6.1. Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

6.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

7. Các quy định khác trong thực hiện xét tuyển

7.1. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

7.2. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

V. KINH PHÍ TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

Kinh phí tổ chức tuyển dụng, bao gồm:

1. Phí tuyển dụng viên chức: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ

thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Mức thu dự kiến: 400.000 đồng/1 thí sinh.

2. Kinh phí bổ sung từ ngân sách huyện (phòng Nội vụ đề nghị theo nhiệm vụ phát sinh).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng viên chức

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định tại khoản 3, Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Phòng Nội vụ huyện

- Là cơ quan Thường trực của Hội đồng tuyển dụng chịu trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện, Hội đồng tuyển dụng xây dựng lịch triển khai các bước công việc và hướng dẫn tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức theo Kế hoạch này;

- Thông báo chỉ tiêu, điều kiện, lịch tổ chức xét tuyển đối với người dự tuyển, thời hạn tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện và niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện trong thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển tối thiểu là 30 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện ban hành Quy chế xét tuyển viên chức, quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban giám sát theo quy định;

- Dự trù kinh phí báo cáo Chủ tịch UBND huyện xem xét quyết định và thu phí dự tuyển, quyết toán kinh phí tuyển dụng theo đúng quy định; phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND và các cơ quan liên quan đảm bảo các điều kiện cần thiết để Hội đồng tuyển dụng làm việc.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Thông báo công khai kế hoạch xét tuyển trên Website của Phòng Giáo dục và Đào tạo và niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện thực hiện công tác tuyển dụng viên chức theo kế hoạch.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

4. Văn phòng HĐND và UBND huyện: Phối hợp với Phòng Nội vụ chuẩn bị địa điểm làm việc của HĐTD và các điều kiện khác phục vụ công tác tuyển dụng.

- Niêm yết công khai Kế hoạch này tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và đăng tải công khai Thông báo xét tuyển trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Tham mưu cho UBND huyện cấp bổ sung kinh phí cho Phòng Nội vụ tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức theo quy định.

6. Trung tâm Văn hoá – Thông tin và Truyền thông huyện: Thông báo kế hoạch xét tuyển trên sóng truyền thanh, truyền hình 03 số phát sóng liên tiếp.

7. Hiệu trưởng các Trường Mầm non, Tiểu học, THCS, Tiểu học và THCS công lập: Công khai Thông báo tuyển dụng của UBND huyện tại đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND huyện Đại Từ năm 2023. UBND huyện yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND huyện (*qua phòng Nội vụ huyện theo số điện thoại 0978.340.363 – trong giờ hành chính, ngày làm việc*) để hướng dẫn, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị trường học;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Quang Anh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI TỪ**

**BIỂU TỔNG HỢP
CHỈ TIÊU, TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

(Kèm theo Kế hoạch số 54 /KH-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2023 của UBND huyện Đại Từ)

Stt	Hạng chức danh nghề nghiệp - Mã số ngạch viên chức	Cấp học tuyển dụng	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chuyên môn	Chỉ tiêu tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, điều kiện, tiêu chuẩn
1	Giáo viên mầm non hạng III - Mã số: V.07.02.26	Mầm non	Giáo viên mầm non	Giáo dục mầm non	88	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.
2	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số: V.07.03.29	Tiểu học	Giáo viên Tiểu học	Giáo dục Tiểu học	54	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm Giáo dục tiểu học.
3	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số: V.07.03.29	Tiểu học	Giáo viên tiếng Anh	Tiếng Anh	9	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh, Sư phạm Anh - Trung, Sư phạm Anh - Pháp hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành tiếng Anh, tiếng Anh - Trung, tiếng Anh - Pháp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học; - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân tiếng Anh, tiếng Anh - Trung, tiếng Anh - Pháp và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân tiếng Anh, tiếng Anh - Trung, tiếng Anh - Pháp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.
4	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số: V.07.03.29	Tiểu học	Giáo viên Tin học	Tin học	10	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với chuyên ngành Sư phạm Tin học hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học. - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Tin học, Công nghệ thông tin và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.

Stt	Hạng chức danh nghề nghiệp - Mã số ngạch viên chức	Cấp học tuyển dụng	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chuyên môn	Chỉ tiêu tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, điều kiện, tiêu chuẩn
5	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số: V.07.03.29	Tiểu học	Giáo viên Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	9	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Sư phạm Thể dục Thể thao, Giáo dục thể chất hoặc tốt nghiệp đại học trở lên đối với chuyên ngành Huấn luyện thể thao và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học; - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Huấn luyện thể thao và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Huấn luyện thể thao và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.
6	Giáo viên THCS hạng III - Mã số: V.07.04.32	Trung học cơ sở	Giáo viên Toán	Toán	8	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành Sư phạm Toán học, Sư phạm Toán Lý, Sư phạm Toán Tin hoặc tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành Toán học, Toán Lý, Toán Tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở. - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Toán học, Toán Lý, Toán Tin và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Toán học, Toán Lý, Toán Tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.
7	Giáo viên THCS hạng III - Mã số: V.07.04.32	Trung học cơ sở	Giáo viên Tin học	Tin học	4	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với chuyên ngành Sư phạm Tin học hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở. - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Tin học, Công nghệ thông tin và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.

Stt	Hạng chức danh nghề nghiệp - Mã số ngạch viên chức	Cấp học tuyển dụng	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chuyên môn	Chỉ tiêu tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, điều kiện, tiêu chuẩn
8	Giáo viên THCS hạng III - Mã số: V.07.04.32	Trung học cơ sở	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Vật lý	2	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành Sư phạm Vật lý, Sư phạm Toán Lý, Sư phạm Lý Hóa hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với chuyên ngành Vật lý, Toán Lý, Lý Hóa và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở. - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: <ul style="list-style-type: none"> + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Vật lý, Toán Lý, Lý Hóa và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Vật lý, Toán Lý, Lý Hóa và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.
				Hóa học	3	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với chuyên ngành Sư phạm Hoá học, Sư phạm Sinh Hóa, Sư phạm Hóa Sinh hoặc tốt nghiệp đại học trở lên đối với chuyên ngành Hoá học, Sinh Hóa, Hóa Sinh và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở. - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: <ul style="list-style-type: none"> + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Hoá học, Sinh Hóa, Hóa Sinh và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Hoá học, Sinh Hóa, Hóa Sinh và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.
				Sinh học	3	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Sư phạm Sinh học, Sư phạm Sinh Địa, Sư phạm Sinh Hoá, Sư phạm Sinh Thể dục hoặc tốt nghiệp đại học trở lên đối với chuyên ngành Sinh học, Sinh Địa, Sinh Hoá, Sinh Thể dục và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở. - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: <ul style="list-style-type: none"> + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Sinh học, Sinh Địa, Sinh Hoá, Sinh Thể dục và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Sinh học, Sinh Địa, Sinh Hoá, Sinh Thể dục và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.

Stt	Hạng chức danh nghề nghiệp - Mã số ngạch viên chức	Cấp học tuyển dụng	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chuyên môn	Chỉ tiêu tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, điều kiện, tiêu chuẩn
9	Giáo viên THCS hạng III - Mã số: V.07.04.32	Trung học cơ sở	Giáo viên Ngữ văn	Ngữ văn	8	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn, Sư phạm Văn Địa, Sư phạm Văn Giáo dục công dân, Sư phạm Văn Sử hoặc tốt nghiệp đại học trở lên đối với chuyên ngành Văn học, Văn Địa, Văn Giáo dục công dân, Văn Sử và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở. - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: <ul style="list-style-type: none"> + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Văn học, Văn Địa, Văn Giáo dục công dân, Văn Sử và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Văn học, Văn Địa, Văn Giáo dục công dân, Văn Sử và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.
10	Giáo viên THCS hạng III - Mã số: V.07.04.32	Trung học cơ sở	Giáo viên Lịch sử và Địa lí	Địa lí	2	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Sư phạm Địa lý, Sư phạm Văn Địa, Sư phạm Sử Địa, Sư phạm Sinh Địa, Sư phạm Địa Giáo dục công dân hoặc tốt nghiệp đại học trở lên đối với chuyên ngành Địa lý, Văn Địa, Sử Địa, Sinh Địa, Địa Giáo dục công dân và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở. - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: <ul style="list-style-type: none"> + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Địa lý, Văn Địa, Sử Địa, Sinh Địa, Địa Giáo dục công dân và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Địa lý, Văn Địa, Sử Địa, Sinh Địa, Địa Giáo dục công dân và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.
				Lịch sử	2	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành Sư phạm Lịch sử, Sư phạm Văn Sử, Sư phạm Địa Sử hoặc tốt nghiệp đại học trở lên đối với chuyên ngành Lịch sử, Văn Sử, Địa Sử và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở. - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: <ul style="list-style-type: none"> + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Lịch sử, Văn Sử, Địa Sử và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Lịch sử, Văn Sử, Địa Sử và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.

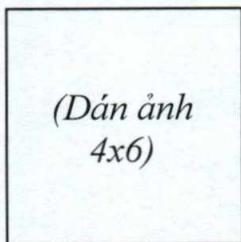
Stt	Hạng chức danh nghề nghiệp - Mã số ngạch viên chức	Cấp học tuyển dụng	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chuyên môn	Chỉ tiêu tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, điều kiện, tiêu chuẩn
14	Giáo viên THCS hạng III - Mã số: V.07.04.32	Trung học cơ sở	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo dục công dân	2	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành Sư phạm Giáo dục công dân, Sư phạm Văn Giáo dục công dân, Sư phạm Sử Giáo dục công dân; tốt nghiệp chuyên ngành Giáo dục Chính trị của trường Đại học sư phạm hoặc tốt nghiệp đại học trở lên đối với chuyên ngành Giáo dục công dân và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở. - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: <ul style="list-style-type: none"> + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Giáo dục công dân và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Giáo dục công dân và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.
15	Giáo viên THCS hạng III - Mã số: V.07.04.32	Trung học cơ sở	Giáo viên tiếng Anh	Tiếng Anh	4	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh, Sư phạm Anh - Trung, Sư phạm Anh - Pháp hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành tiếng Anh, tiếng Anh - Trung, tiếng Anh - Pháp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở; - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: <ul style="list-style-type: none"> + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân tiếng Anh, tiếng Anh - Trung, tiếng Anh - Pháp và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân tiếng Anh, tiếng Anh - Trung, tiếng Anh - Pháp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.

Stt	Hạng chức danh nghề nghiệp - Mã số ngạch viên chức	Cấp học tuyển dụng	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chuyên môn	Chỉ tiêu tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, điều kiện, tiêu chuẩn
16	Giáo viên THCS hạng III - Mã số: V.07.04.32	Trung học cơ sở	Giáo viên Nghệ thuật	Mỹ thuật	3	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với chuyên ngành Sư phạm Mỹ thuật, Sư phạm Mỹ thuật - Công tác Đội hoặc tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành Mỹ thuật, Hội họa, Thiết kế đồ họa và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở. - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: <ul style="list-style-type: none"> + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Mỹ thuật, Hội họa, Thiết kế đồ họa và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Mỹ thuật, Hội họa, Thiết kế đồ họa và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.
17				Âm nhạc	2	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với chuyên ngành Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Âm nhạc - Công tác Đội; Sư phạm Nhạc Họa hoặc tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành Âm nhạc, Nhạc Họa và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở. - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: <ul style="list-style-type: none"> + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Âm nhạc, Nhạc Họa và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Âm nhạc, Nhạc Họa và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.

Stt	Hạng chức danh nghề nghiệp - Mã số ngạch viên chức	Cấp học tuyển dụng	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chuyên môn	Chỉ tiêu tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, điều kiện, tiêu chuẩn
18	Giáo viên THCS hạng III - Mã số: V.07.04.32	Trung học cơ sở	Giáo viên Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	2	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Sư phạm Thể dục Thể thao, Giáo dục Thể chất, hoặc tốt nghiệp đại học trở lên đối với Huấn luyện thể thao và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở; - Đối với giáo viên đã tham gia hợp đồng giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông: <ul style="list-style-type: none"> + Không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên đã tham gia giảng dạy có bằng cử nhân Huấn luyện thể thao và có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm; + Có bằng cử nhân Huấn luyện thể thao và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp trước ngày 22/5/2021.
19	Kế toán viên - 06.031	Tiểu học	Kế toán	Kế toán	2	- Kế toán viên : Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm 2023



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển ⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:
Ngày, tháng, năm sinh: Nam <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>
Dân tộc: Tôn giáo:
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp:
Số điện thoại di động để báo tin: Email:
Quê quán:
Hộ khẩu thường trú:
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):
Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:, Cân nặng: kg
Thành phần bản thân hiện nay:
Trình độ văn hóa:
Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại

Thông báo tuyển dụng. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)